

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 2006 /CAT-PV01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 30 tháng 5 năm 2024

V/v đăng tải dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh về chế độ chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh

Thực hiện Công văn số 4967/UBND-KTNS ngày 07/5/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan khẩn trương nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh về chế độ chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trên cơ sở tham khảo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 quy định về chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Liên ngành Công an tỉnh – Viện kiểm sát nhân dân tỉnh – Tòa án nhân dân tỉnh đã tập trung nghiên cứu dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh về chế độ chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trước đó 03 ngành đã có văn bản xin ý kiến của Bộ Công an – Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao – Tòa án nhân dân Tối cao và được sự thống nhất về chủ trương hỗ trợ từ nguồn kinh phí địa phương để thực hiện các chế độ đối với công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh.

Công an tỉnh kính gửi dự thảo đến Văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai để đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đồng Nai lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức và quần chúng nhân dân về việc xây dựng Nghị quyết.

Hồ sơ tài liệu gửi kèm theo:

1. Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

2. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh để nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Đề cương Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

4. Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

5. Công văn số 2669/STT-NSNN ngày 06/5/2024 của Sở Tài chính.

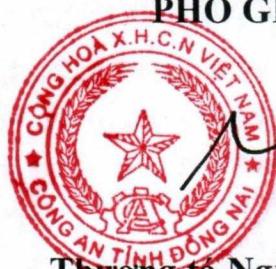
Văn bản tổng hợp góp ý của các cơ quan, tổ chức và quần chúng nhân dân đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tập hợp gửi về **Công an tỉnh** (qua Phòng Tham mưu - PV01) **trước ngày 30/6/2024** để hoàn chỉnh dự thảo báo cáo UBND tỉnh (*Trường hợp cần trao đổi chi tiết xin liên hệ đồng chí Thượng tá Võ Thành Hải – Phó Trưởng phòng Tham mưu, SĐT: 0913751036*)

Kính mong nhận được sự quan tâm phối hợp của Văn phòng UBND tỉnh./.u

Nơi nhân:

- Như trên (*để xin ý kiến*);
 - UBND tỉnh (*để báo cáo*);
 - Đ/c Giám đốc CAT (*để báo cáo*);
 - Lưu: VT, PV01 (Đ3).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Thượng tá Nguyễn Mạnh Toàn

Số: /BC-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Để có cơ sở cho việc xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về chính sách hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, UBND tỉnh Đồng Nai báo cáo đánh giá tác động của chính sách như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Những năm vừa qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đồng Nai, công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử đã đạt được nhiều kết quả quan trọng góp phần bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật và công tác giữ vững an ninh trật tự, phục vụ tốt công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, Đồng Nai được Bộ Công an đánh giá là một trong những địa bàn trọng điểm, phức tạp về tình hình an ninh trật tự. Thời gian qua, tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn diễn biến phức tạp (*trung bình mỗi năm xảy ra trên 1.600 vụ vi phạm về trật tự xã hội trong đó có trên 1.300 vụ phạm pháp hình sự và trên 200 vụ cờ bạc, mại dâm; trên 300 vụ vi phạm về kinh tế; trên 600 vụ phạm tội về ma túy; trên 400 vụ vi phạm về môi trường, ...*). Trong đó nổi lên nhiều vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng được dư luận quan tâm như: Giết người, cố ý gây thương tích; hiếp dâm người dưới 16 tuổi; cướp tài sản, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản,...

Mỗi năm, các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh phải giải quyết trên 4.777 tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, thụ lý điều tra trên 6.230 vụ án; kết thúc điều tra đề nghị Viện kiểm sát truy tố trên 2.700 vụ án hình sự, cơ quan Tòa án các cấp xét xử (sơ thẩm, phúc thẩm) trên 2.800 vụ án. (*Đồng Nai là địa phương có số lượng nguồn tin về tội phạm, vụ án đứng thứ 3 cả nước – theo thống kê báo cáo hàng năm của Văn phòng Cơ quan ĐIỀU TRA Bộ Công an*)

Mặt khác, quá trình tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công chức đã gây áp lực rất lớn cho các Cơ quan tiến hành tố tụng. Bên cạnh đó, cán bộ công tác trong ngành tố tụng thường xuyên phải mất nhiều thời gian, công sức, phải có mặt ngay để thực hiện nhiệm vụ, không kể ngày đêm và điều kiện thời tiết, thường xuyên tiếp xúc trực tiếp với nhiều nguồn độc hại: tử thi phân hủy, chất độc, chất cháy...; chế độ, chính sách tiền lương, hỗ trợ cho cán bộ các Cơ quan điều tra, truy tố, xét xử chưa thật sự tương xứng với khối lượng, tính chất phức tạp, gian khổ của công việc hiện nay; chưa thật sự là động lực nâng cao hiệu quả công tác.

Do đó, ngày 25/10/2023, Liên ngành Công an tỉnh – Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh – Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã họp, thảo luận và thống nhất cao về việc đề xuất tham mưu UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh về chế độ chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong tháng 11/2023, các cơ quan Công an tỉnh – Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh – Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã có văn bản xin ý kiến của Bộ Công an – Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao – Tòa án nhân dân Tối cao và nhận được sự thống nhất về chủ trương hỗ trợ từ nguồn kinh phí địa phương để thực hiện các chế độ đối với công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Mặt khác, qua tham khảo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Dương quy định về chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Dương là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy Đồng Nai tại Công văn số 6719-CV/TU ngày 02/02/2024, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, xem xét nội dung đề nghị của Đảng ủy Công an tỉnh. Ngày 07/02/2024, Ban cán sự đảng UBND tỉnh có Công văn số 179-CV/BCSD giao UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện nội dung chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy.

Sau khi xem xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 2669/STC-NSNN ngày 06/5/2024, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4976/UBND-KTNS ngày 07/5/2024 về việc khẩn trương nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh quy định về chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Nhằm hỗ trợ thêm kinh phí cho cán bộ Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân hai cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trực tiếp thực hiện các hoạt động tố tụng; giúp cán bộ, công chức yên tâm công tác; tạo động lực để mỗi cán bộ, công chức nâng cao vai trò trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao; chấp hành đúng pháp luật trong tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, bắt, giam giữ, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ KINH PHÍ CHO NHỮNG NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM; ĐIỀU TRA, TRUY TỐ, XÉT XỬ CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Xác định vấn đề bất cập

- Theo thống kê từ năm 2021 đến năm 2023, các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết khối lượng công việc như sau:

+ Trung bình mỗi năm, Cơ quan điều tra 02 cấp của tỉnh tiếp nhận, thụ lý, giải quyết trên 4.777 nguồn tin về tội phạm; bắt giữ, xử lý trên 2.200 đối tượng; chủ trì khám nghiệm hiện trường trên 2.000 vụ; khám nghiệm tử thi trên 500 vụ; thụ lý điều tra trên 6.230 vụ án với trên 7.654 bị can. Ngoài ra, còn thực hiện các công tác khác như: Truy bắt đối tượng truy nã; truy tìm; thẩm định, kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành pháp luật trong công tác điều tra, xử lý tội phạmTrung bình mỗi năm, mỗi Điều tra viên thụ lý, giải quyết trên 25 nguồn tin về tội phạm; điều tra, giải quyết trên 32 vụ án hình sự, riêng thành phố Biên Hòa là trên 60 vụ; So với Đề án số 10/ĐA-BCA ngày 14/6/2023 của Bộ Công an về “Xây dựng Cơ quan điều tra của Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” (bình quân 01 Điều tra viên cấp tỉnh thụ lý 03 vụ án/04 tin báo/01 năm; Cấp huyện 06 vụ/08 tin báo/01 năm), hiện tại mỗi Điều tra viên phải đảm nhiệm công việc vượt hơn 300%;

+ Hàng năm, Viện kiểm sát nhân dân 02 cấp kiểm sát trên 4.777 nguồn tin về tội phạm; kiểm sát điều tra trên 6.230 vụ án hình sự, trên 7.654 bị can; kiểm sát trong giai đoạn truy tố trên 2.752 vụ án, trên 5.835 bị can; kiểm sát xét xử trên 3.858 vụ, trên 8.150 bị cáo; kiểm sát việc bắt giữ về hình sự trên 3.744 người; kiểm sát tạm giam trên 5.686 bị can, bị cáo; kiểm sát và giải quyết trên 1.716 đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp... Theo biên chế được giao thì Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có số lượng biên chế đúng thứ 05/63 tỉnh, thành (337 biên chế), nhưng hiện tại chỉ có 281 biên chế, do đó hàng năm một Kiểm sát viên phải kiểm sát giải quyết bình quân 436 hồ sơ, vụ việc các loại. Như vậy, so với định mức của ngành Kiểm sát nhân dân thì mỗi Kiểm sát

viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phải đảm nhiệm công việc vượt hơn 130% so với quy định chung.

+ Hàng năm, Tòa án nhân dân hai cấp đã giải quyết trên 19.830 vụ án, vụ việc các loại trên tổng số 24.468 vụ, việc đã thụ lý (trong đó thụ lý, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm trên 3.727 vụ án hình sự, 8.040 bị cáo). Bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết 98 vụ/năm. Theo định mức quy định của Tòa án nhân dân tối cao thì bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết là 84 vụ, việc/năm, so với số lượng giải quyết bình quân của mỗi Thẩm phán Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đồng Nai cho thấy khối lượng công việc giải quyết của mỗi Thẩm phán cao hơn khoảng 17% so với quy định chung.

- Do tính chất phức tạp của địa bàn nên hàng năm các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh tiếp nhận, thụ lý số lượng nguồn tin về tội phạm, vụ án rất lớn. Khi vụ việc, vụ án xảy ra thì cán bộ các cơ quan tố tụng phải có mặt ngay để thực hiện nhiệm vụ, không kể ngày đêm, điều kiện thời tiết nhất là khi xảy ra các vụ án phức tạp, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, dư luận xã hội quan tâm đòi hỏi các Cơ quan tiến hành tố tụng phải tập trung lực lượng, phối hợp xác minh điều tra, truy tố, xét xử trong thời gian sớm nhất nhằm ổn định dư luận, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Trong đó có nhiều vụ án, vụ việc phức tạp, liên quan nhiều đối tượng, nhiều địa phương, người nước ngoài... số đối tượng, bị hại đa số là người ngoài tỉnh nên do yêu cầu công việc, cán bộ các Cơ quan tiến hành tố tụng phải thường xuyên đi công tác xa, dài ngày để xác minh, làm việc với bị hại, nhân chứng; xác minh nhân thân lai lịch, tra cứu, trích lục tiền án, tiền sự, truy bắt đối tượng phạm tội... mất rất nhiều thời gian, công sức, chi phí.

- Các đối tượng phạm tội đa dạng (nhiều thành phần, trên 60% là người ngoài tỉnh), hoạt động tinh vi với nhiều thủ đoạn để che dấu hành vi phạm tội; nhiều đối tượng côn đồ, hung hăng, sẵn sàng chống trả manh động; sau khi phạm tội thường bỏ trốn, né tránh trách nhiệm pháp lý; nhiều trường hợp tái phạm, tái phạm nguy hiểm; một số đối tượng, bị can có bệnh truyền nhiễm, thậm chí HIV, AIDS... Trong công tác, cán bộ tiến hành tố tụng thường phải tiếp xúc trực tiếp với nhiều nguồn độc hại: tử thi phân hủy, chất độc, chất cháy ... Do đó, cần rất nhiều thời gian, công sức, kinh phí để thực hiện nhiệm vụ.

- Ngoài ra, hiện nay các Bộ luật, Luật, văn bản pháp luật liên quan đến công tác có hiệu lực với rất nhiều quy định mới, chặt chẽ hơn nhằm đảm bảo tốt nhất quyền con người; bên cạnh đó các cơ quan tiến hành tố tụng còn được giao thêm nhiều nhiệm vụ (như ghi âm, ghi hình có âm thanh, số hoá hồ sơ...); ràng buộc, quy định rõ trách nhiệm bồi thường khi để xảy ra oan, sai... đòi hỏi cán bộ các Cơ quan tiến hành tố tụng hình sự phải nỗ lực, cố gắng và tập trung cao độ để nắm bắt và thực hiện đúng các quy định của pháp luật nhất là khi áp dụng các biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế và các biện pháp điều tra đặc biệt

nhằm không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm.

Với khối lượng công việc như trên đã tạo áp lực rất lớn, đòi hỏi cán bộ các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh phải cố gắng, nỗ lực rất nhiều, phải choàng gánh lẵn nhau, trực đêm, làm thêm ngoài giờ, ngày thứ 7, chủ nhật; lễ, Tết, ... mới có thể giải quyết được khối lượng công việc như trên.

- Bên cạnh đó, mặc dù hàng năm các ngành đều có đề xuất nhưng kinh phí Bộ chủ quản và địa phương cấp còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ yêu cầu công tác, cụ thể như:

+ Đối với Cơ quan điều tra: hàng năm Bộ Công an có cấp kinh phí “Hỗ trợ điều tra” nhưng chỉ hỗ trợ phần nào trong công tác và chủ yếu chi cho công tác điều tra, xử lý các vụ án hình sự; trong khi công tác xác minh, giải quyết nguồn tin về tội phạm cũng phức tạp không kém vụ án hình sự nhưng chưa có kinh phí hỗ trợ, trong khi đó số lượng đơn, tin, án thụ lý hàng năm đều tăng. Bộ Công an có quy định về chế độ bồi dưỡng làm thêm giờ, trực đêm cho Điều tra viên, Cán bộ điều tra nhưng do kinh phí cấp hạn chế nên thực hiện chưa đảm bảo...

+ Đối với Viện Kiểm sát nhân dân: Hàng năm Viện kiểm sát nhân dân tối cao có cấp kinh phí “Hỗ trợ hoạt động đặc thù khác ngoài định mức” cho khối công tác kiểm sát điều tra và khối công tác kiểm sát trại tạm giam, trại giam Xuân Lộc. Tuy nhiên, mức hỗ trợ này chủ yếu chỉ cho những công tác cần thiết trong kiểm sát điều tra, công tác gắn công tố với hoạt động điều tra; trong khi khối lượng công việc ngày càng tăng, cứ năm sau cao hơn năm trước; tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn ngày càng diễn biến phức tạp, tinh vi và biến tướng, do đó công tác kiểm sát thụ lý, xác minh, giải quyết nguồn tin về tội phạm cũng phức tạp không kém công tác kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án hình sự, vì thế nguồn kinh phí này chưa thật sự tương xứng với hiệu quả công tác, cũng như áp lực công việc mà họ phải đối mặt trong những năm gần đây, để nâng cao chất lượng công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn tại địa phương.

+ Đối với Tòa án nhân dân: Hàng năm, Tòa án nhân dân tối cao có cấp kinh phí bồi dưỡng phiên tòa cho thẩm phán với số tiền 90.000đ/vụ nhưng khoản tiền này chỉ hỗ trợ phần nào cho thẩm phán trong khi số lượng các vụ án hình sự ngày càng phức tạp. Ngoài ra, Tòa án nhân dân tối cao có quy định về chế độ bồi dưỡng làm thêm giờ cho cán bộ, công chức nhưng kinh phí này nằm trong kinh phí hoạt động thường xuyên nên phần nào còn bị hạn chế, chưa đảm bảo...

- Về chế độ chính sách đối với các cán bộ thực hiện công tác điều tra, truy tố, xét xử hai cấp tỉnh Đồng Nai: Nhìn chung, lương và các khoản phụ cấp cho cán bộ thuộc Cơ quan tiến hành tố tụng hai cấp tỉnh Đồng Nai được hưởng theo quy định chung. Tuy nhiên, xét về khối lượng, tính chất công việc thì mỗi cán bộ thuộc các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh phải thực hiện khối lượng công

việc lớn hơn rất nhiều so với các địa phương khác.

- Đối với Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân, chế độ tiền lương và chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức Tòa án, Viện kiểm sát tuy đã được cải thiện, nhưng vẫn chưa phù hợp với tính chất đặc thù công tác của Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trên địa bàn; đồng nhất với chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ như đối với cán bộ công chức khu vực hành chính...

Dự báo trong thời gian tới tình hình kinh tế, xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển; bên cạnh đó, tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh còn tiềm ẩn nhiều phức tạp, hoạt động của các loại tội phạm sẽ không giảm, tính chất manh động, phạm vi rộng hơn; các đối tượng câu kết thành băng nhóm, núp bóng dưới các vỏ bọc hợp pháp để hoạt động...Tội phạm trong lứa tuổi thanh thiếu niên; giết người, cố ý gây thương tích do nguyên nhân xã hội, xâm hại trẻ em, tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”, xâm phạm sở hữu; tội phạm ma túy, kinh tế, tham nhũng, môi trường, tệ nạn xã hội còn tiềm ẩn nhiều phức tạp. Ngoài ra còn xuất hiện nhiều loại tội phạm mới, hoạt động tinh vi, nguy hiểm hơn như: tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm sử dụng công nghệ cao,...

Bên cạnh đó, việc triển khai áp dụng các bộ luật, luật mới với nhiều quy định mới sẽ có nhiều thuận lợi nhưng cũng gây ra không ít khó khăn trong công tác; các yêu cầu của công tác cải cách tư pháp, yêu cầu về việc bảo vệ quyền và các lợi ích hợp pháp của công dân ngày càng cao, đây vừa là nhiệm vụ vừa là thách thức rất lớn đối với các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh.

Tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật ngày càng tăng, diễn biến phức tạp, khối lượng công việc ngày càng nhiều trong khi tình hình biên chế chung của các Cơ quan tiến hành tố tụng còn hạn chế. Đây thật sự là vấn đề khó khăn, đòi hỏi cán bộ của 03 ngành Công an – Viện Kiểm sát – Tòa án phải cố gắng, nỗ lực để giải quyết yêu cầu và khối lượng công việc đặt ra. Mặt khác, hàng năm các ngành tố tụng đều đề xuất những kinh phí Bộ chủ quản và địa phương cấp còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu công tác.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Hỗ trợ thêm kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm động viên, giảm bớt áp lực cho cán bộ Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đồng Nai giúp họ yên tâm công tác; nâng cao vai trò trách nhiệm; chấp hành đúng pháp luật trong tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, bắt, giam giữ, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.

3. Giải pháp, phương án đề xuất giải quyết vấn đề

a) **Giải pháp thứ nhất:** giữ nguyên hiện trạng.

b) Giải pháp thứ hai: Hỗ trợ kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Đối với nguồn tin về tội phạm
 - + Cấp tỉnh thụ lý giải quyết: 2.400.000 đồng/vụ.
 - + Cấp huyện thụ lý giải quyết: 1.500.000 đồng/vụ.
- Đối với vụ án hình sự
 - + Cấp tỉnh thụ lý giải quyết: 4.800.000 đồng/vụ
 - + Cấp huyện thụ lý giải quyết: 3.000.000 đồng/vụ

c) Giải pháp thứ ba: Hỗ trợ kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Đối với nguồn tin về tội phạm
 - + Cấp tỉnh thụ lý giải quyết: 2.000.000 đồng/vụ.
 - + Cấp huyện thụ lý giải quyết: 1.000.000 đồng/vụ.
- Đối với vụ án hình sự
 - + Cấp tỉnh thụ lý giải quyết: 4.000.000 đồng/vụ
 - + Cấp huyện thụ lý giải quyết: 2.000.000 đồng/vụ

c) Giải pháp thứ tư: Hỗ trợ kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Đối với nguồn tin về tội phạm
 - + Cấp tỉnh thụ lý giải quyết: 3.000.000 đồng/vụ.
 - + Cấp huyện thụ lý giải quyết: 2.000.000 đồng/vụ.
- Đối với vụ án hình sự
 - + Cấp tỉnh thụ lý giải quyết: 6.000.000 đồng/vụ
 - + Cấp huyện thụ lý giải quyết: 4.000.000 đồng/vụ

4. Đánh giá tác động của các giải pháp.

a) Giải pháp thứ nhất: Nếu giữ nguyên hiện trạng thì các bất cập của các vấn đề nêu trên sẽ không được giải quyết; cán bộ công chức sẽ không yên tâm, không tạo động lực trong công tác, do áp lực công việc lớn, nên hiệu quả công tác sẽ hạn chế; sẽ tạo sự so sánh, xin chuyển công tác hoặc nghỉ công tác để làm công việc khác nhẹ nhàng, ít trách nhiệm hơn...

b) Giải pháp thứ hai:

- Tác động về kinh tế - xã hội:

+ Tác động tích cực: Nếu bổ sung kinh phí sẽ kịp thời động viên, tạo điều kiện hỗ trợ cho cán bộ thực hiện công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự thuộc Cơ quan tố tụng 02 cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai bảo đảm được điều kiện công tác, nâng cao vai trò trách nhiệm, hiệu quả công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao.

+ Tác động tiêu cực: không có, qua rà soát tình hình thu – chi ngân sách nhà nước hiện nay có thể đảm bảo kinh phí cho nội dung trên (*Công văn số 2669/STT-NSNN ngày 06/5/2024 của Sở Tài chính gửi kèm theo*)

- Tác động về giới: chính sách này không phân biệt về quyền, nghĩa vụ và lợi ích giữa các giới.

- Tác động về thủ tục hành chính: không làm phát sinh thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: đảm bảo được tính hợp hiến, hợp pháp theo quy định, không làm ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện nay.

b) Giải pháp thứ ba:

- Tác động về kinh tế - xã hội:

+ Tác động tích cực: Nếu bổ sung kinh phí sẽ động viên, tạo điều kiện hỗ trợ phần nào cho cán bộ thực hiện công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự thuộc Cơ quan tố tụng 02 cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

+ Tác động tiêu cực: do số lượng cán bộ các cơ quan tố tụng tham gia giải quyết đối với từng nguồn tin về tội phạm ít nhất từ 08 đến 10 đồng chí, vụ án ít nhất từ 13 đến 18 đồng chí, mức chi ngân sách thấp không đủ để đáp ứng yêu cầu đặt ra, khó bảo đảm được điều kiện công tác, chưa tạo động lực, khích lệ tinh thần cán bộ trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tác động về giới: chính sách này không phân biệt về quyền, nghĩa vụ và lợi ích giữa các giới.

- Tác động về thủ tục hành chính: không làm phát sinh thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: đảm bảo được tính hợp hiến, hợp pháp theo quy định, không làm ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện nay.

b) Giải pháp thứ tư:

- Tác động về kinh tế - xã hội:

+ Tác động tích cực: Nếu bổ sung kinh phí sẽ kịp thời động viên, tạo điều kiện hỗ trợ cho cán bộ thực hiện công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự thuộc Cơ quan tố tụng 02 cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai bảo đảm được điều kiện công tác, nâng cao vai trò trách nhiệm, hiệu quả công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao.

+ Tác động tiêu cực: do hằng năm các cơ quan tố tụng phải giải quyết số lượng nguồn tin về tội phạm và vụ án nhiều, do đó dự toán nguồn ngân sách khá lớn, khó có khả năng đáp ứng yêu cầu đặt ra.

- Tác động về giới: chính sách này không phân biệt về quyền, nghĩa vụ và lợi ích giữa các giới.

- Tác động về thủ tục hành chính: không làm phát sinh thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: đảm bảo được tính hợp hiến, hợp pháp theo quy định, không làm ảnh hưởng đến hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện nay.

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Sau khi phân tích, đánh giá các giải pháp, trên cơ sở đề nghị của liên ngành Công an – Viện kiểm sát – Toà án nhân dân tỉnh, UBND tỉnh kiến nghị chọn giải pháp **thứ hai** vì đây là chính sách đặc thù, không trùng với chính sách hỗ trợ nào khác và xuất phát từ tính cấp thiết và những bất cập nêu trên; mức đền bù hỗ trợ xuất phát từ tính chất, khối lượng công việc và số lượng cán bộ tham gia giải quyết; điều kiện để hỗ trợ và nguồn kinh phí, việc lập dự toán, quyết toán và hồ sơ quyết toán do 03 ngành đề nghị và đã được Sở Tài chính xem xét, cho ý kiến như sau: “...**dự toán kinh phí cho công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh khoảng 10-16 tỷ đồng/năm qua rà soát tình hình thu – chi ngân sách nhà nước hiện nay có thể đảm bảo kinh phí cho nội dung trên...**” (*Công văn số 2669/STT-NSNN ngày 06/5/2024 của Sở Tài chính*)

Việc ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh sẽ là nguồn động viên rất lớn, giúp cán bộ công chức giảm bớt áp lực, yên tâm công tác, tạo động lực và sự nỗ lực cố gắng, nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác.

UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận đề nghị xây dựng chính sách hỗ trợ kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề:

- Hội đồng nhân dân tỉnh: Ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh.

- Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định để thực hiện.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong quá trình thực hiện chính sách.

- Công an, Viện kiểm sát, Toà án nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

6. Về mức hỗ trợ và cơ sở đề xuất phân bổ

Mức đề xuất hỗ trợ xuất phát từ tính chất, khối lượng công việc và số lượng cán bộ tham gia giải quyết; điều kiện để hỗ trợ và nguồn kinh phí, việc lập dự toán, quyết toán và hồ sơ quyết toán do 03 ngành đề nghị xem xét, cho ý kiến.

Căn cứ khối lượng công việc thực hiện của từng ngành, số lượng cán bộ tham gia giải quyết 01 nguồn tin về tội phạm, 01 vụ án, 03 ngành cũng đã tính toán tham mưu phân bổ mức hỗ trợ cho từng ngành, cụ thể:

a) Đối với nguồn tin về tội phạm (do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thực hiện):

Được tính từ khi ra quyết định phân công thụ lý, kiểm sát giải quyết nguồn tin về tội phạm đến khi kết thúc bằng các quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc không khởi tố vụ án hình sự và có văn bản thống nhất của Viện kiểm sát.

- Cấp huyện thụ lý giải quyết: 1.500.000 đồng/vụ và 02 ngành thống nhất phân bổ như sau: Cơ quan điều tra: 900.000 đồng/vụ; Viện kiểm sát: 600.000 đồng/vụ

Nguyên do: Tính chất nguồn tin ít nghiêm trọng và nghiêm trọng, tuy nhiên việc điều tra xác minh giải quyết nguồn tin về tội phạm tội phạm do phải thường xuyên tiếp cận với nhiều đối tượng nguy hiểm, manh động, bệnh truyền nhiễm; theo quy định về thời gian xác minh, giải quyết tối đa không quá 04 tháng; số lượng người tham gia giải quyết ít nhất là 08 người, cụ thể:

Công an: có ít nhất 05 đồng chí tham gia gồm: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan điều tra, Điều tra viên và 02 cán bộ điều tra.

Viện kiểm sát: có ít nhất 03 đồng chí tham gia gồm: Viện trưởng, Phó Viện trưởng và Kiểm sát viên.

- Cấp tỉnh thụ lý giải quyết: 2.400.000 đồng/vụ và 02 ngành thống nhất phân bổ như sau: Cơ quan điều tra: 1.700.000 đồng/vụ; Viện kiểm sát: 700.000 đồng/vụ

Nguyên do: Tính chất nguồn tin rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, tính chất phức tạp, phải đầu tư nghiên cứu và số lượng cán bộ tham gia giải quyết nhiều hơn; việc tiếp cận nhiều đối tượng có tính chất, mức độ nguy hiểm, phức tạp nhiều hơn ở cấp huyện; theo quy định về thời gian xác minh, giải quyết

tối đa không quá 04 tháng; số lượng người tham gia giải quyết ít nhất là 10 người, cụ thể:

Công an: ít nhất 07 đồng chí tham gia gồm: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan điều tra, 02 Điều tra viên và 03 cán bộ điều tra.

Viện kiểm sát: ít nhất 03 đồng chí tham gia gồm: Viện trưởng, Phó Viện trưởng và Kiểm sát viên.

b) Đối với vụ án hình sự (do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân thực hiện):

Được tính từ khi ra quyết định khởi tố vụ án hình sự đến khi có kết luận điều tra đề nghị truy tố hoặc quyết định chuyển nơi khác (ngoài tỉnh) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền (*đối với giai đoạn điều tra của Cơ quan điều tra*); đến khi có cáo trạng truy tố hoặc quyết định đình chỉ vụ án (*giai đoạn truy tố của Viện kiểm sát*); đến khi có bản án hoặc quyết định đình chỉ vụ án (*giai đoạn xét xử của Tòa án*).

- Cấp huyện thụ lý giải quyết: 3.000.000 đồng/vụ (*gấp 2 lần so với mức để xuất giải quyết 01 nguồn tin về tội phạm*) và 03 ngành thống nhất phân bổ như sau: Cơ quan điều tra: 1.400.000 đồng/vụ; Viện kiểm sát nhân dân: 800.000 đồng/vụ; Tòa án nhân dân: 800.000 đồng /vụ.

Nguyên do: Tính chất vụ án ít nghiêm trọng và nghiêm trọng, theo quy định về thời gian điều tra từ 02 tháng đến 04 tháng, tối đa không quá 06 tháng; số lượng người tham gia giải quyết ít nhất là 13 người, cụ thể:

Công an: có ít nhất 06 đồng chí tham gia gồm: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên và 03 cán bộ điều tra.

Viện kiểm sát: ít nhất 03 đồng chí tham gia gồm: Viện trưởng, Phó Viện trưởng và Kiểm sát viên.

Tòa án: ít nhất 04 đồng chí tham gia gồm Thẩm phán, 02 Hội Thẩm và Thư ký

- Cấp tỉnh thụ lý giải quyết: 4.800.000 đồng/vụ (*gấp 2 lần so với mức để xuất giải quyết 01 nguồn tin về tội phạm*) và 03 ngành thống nhất phân bổ như sau: Cơ quan điều tra: 2.200.000 đồng/vụ; Viện kiểm sát: 1.200.000 đồng/vụ; Tòa án nhân dân: 1.400.000 đồng/vụ.

Nguyên do: Tính chất vụ án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, tính chất phức tạp, phải đầu tư nghiên cứu và thời gian giải quyết dài hơn rất nhiều; theo quy định về thời gian điều tra từ 04 tháng đến 12 tháng, tối đa 16 tháng (*cụ thể là các vụ giết người, hiếp dâm, cướp tài sản, lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với số lượng tài sản rất lớn, đặc biệt lớn...*); số lượng người tham gia giải quyết ít nhất là 18 người, cụ thể:

Công an: ít nhất 08 đồng chí tham gia gồm: Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, 02 Điều tra viên và 04 cán bộ điều tra.

Viện kiểm sát: ít nhất 04 đồng chí tham gia gồm: Viện trưởng, Phó Viện trưởng và 02 Kiểm sát viên.

Tòa án: ít nhất 06 đồng chí tham gia gồm 02 Thẩm phán, 03 Hội Thẩm và Thư ký.

c) Về việc lập dự toán, quyết toán và hồ sơ quyết toán

- Việc quyết toán nguồn tin về tội phạm được thực hiện khi giải quyết xong 01 nguồn tin về tội phạm. Hồ sơ quyết toán gồm quyết định phân công thụ lý, kiểm sát giải quyết và kết thúc bằng quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc không khởi tố vụ án hình sự và có văn bản thống nhất của Viện kiểm sát. Việc lập dự toán, quyết toán hàng năm do Cơ quan điều tra thực hiện.

- Việc quyết toán 01 vụ án hình sự được tính theo từng giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử; việc lập dự toán, quyết toán hàng năm do từng ngành thực hiện. Hồ sơ quyết toán từng giai đoạn gồm:

+ Giai đoạn điều tra: Gồm Quyết định khởi tố vụ án hình sự và kết thúc điều tra bằng kết luận điều tra đề nghị truy tố hoặc quyết định chuyển vụ án đến nơi khác (ngoài tỉnh) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

+ Giai đoạn kiểm sát, truy tố: Gồm quyết định phân công kiểm sát, thụ lý hồ sơ và kết thúc khi có cáo trạng truy tố hoặc quyết định đình chỉ vụ án.

+ Giai đoạn xét xử: Gồm quyết định phân công Thẩm phán thụ lý hồ sơ và kết thúc giai đoạn xét xử khi có bản án hoặc quyết định đình chỉ vụ án.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động chính sách của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến Nghị quyết về chính sách hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, VKSND tỉnh, TAND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

Võ Tấn Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI
Số: /TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2024

DỰ THẢO

TÒ TRÌNH

**Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh
về chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải
quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Những năm vừa qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đồng Nai, công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử đã đạt được nhiều kết quả quan trọng góp phần bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật và công tác giữ vững an ninh trật tự, phục vụ tốt công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, Đồng Nai được Bộ Công an đánh giá là một trong những địa bàn trọng điểm, phức tạp về tình hình an ninh trật tự. Thời gian qua, tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn diễn biến phức tạp (*trung bình mỗi năm xảy ra trên 1.600 vụ vi phạm về trật tự xã hội trong đó có trên 1.300 vụ phạm pháp hình sự và trên 200 vụ cờ bạc, mại dâm; trên 300 vụ vi phạm về kinh tế; trên 600 vụ phạm tội về ma túy; trên 400 vụ vi phạm về môi trường, ...*). Trong đó nổi lên nhiều vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng được dư luận quan tâm như: Giết người, cố ý gây thương tích; hiếp dâm người dưới 16 tuổi; cướp tài sản, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản,...

Mỗi năm, các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh phải giải quyết trên 4.777 tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, thụ lý điều tra trên 6.230 vụ án; kết thúc điều tra đề nghị Viện kiểm sát truy tố trên 2.700 vụ án hình sự, cơ quan Tòa án các cấp xét xử (sơ thẩm, phúc thẩm) trên 2.800 vụ án. (Đồng Nai là

(địa phương có số lượng nguồn tin về tội phạm, vụ án đứng thứ 3 cả nước – theo thống kê báo cáo hàng năm của Văn phòng Cơ quan CSĐT Bộ Công an)

Tuy nhiên, trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Cán bộ Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đồng Nai trực tiếp thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, bắt, giam giữ, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự gặp những khó khăn sau:

1. Về khối lượng, tính chất công việc đang thực hiện: Do đặc điểm phức tạp của địa bàn, tình hình tội phạm, số lượng đơn, án tiếp nhận thụ lý ngày càng tăng, trong khi quá trình tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công chức đã gây áp lực rất lớn cho các Cơ quan tiến hành tố tụng. Theo thống kê từ năm 2021 đến năm 2023, các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết khối lượng công việc như sau:

- Trung bình mỗi năm, Cơ quan điều tra 02 cấp của tỉnh tiếp nhận, thụ lý, giải quyết trên 4.777 nguồn tin về tội phạm; bắt giữ, xử lý trên 2.200 đối tượng; chủ trì khám nghiệm hiện trường trên 2.000 vụ; khám nghiệm tử thi trên 500 vụ; thụ lý điều tra trên 6.230 vụ án với trên 7.654 bị can. Ngoài ra, còn thực hiện các công tác khác như: Truy bắt đối tượng truy nã; truy tìm; thẩm định, kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành pháp luật trong công tác điều tra, xử lý tội phạmTrung bình mỗi năm, mỗi Điều tra viên thụ lý, giải quyết trên 25 nguồn tin về tội phạm; điều tra, giải quyết trên 32 vụ án hình sự, riêng thành phố Biên Hòa là trên 60 vụ; So với Đề án số 10/ĐA-BCA ngày 14/6/2023 của Bộ Công an về “Xây dựng Cơ quan điều tra của Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại” (bình quân 01 Điều tra viên cấp tỉnh thụ lý 03 vụ án/04 tin báo/01 năm; Cấp huyện 06 vụ/08 tin báo/01 năm), hiện tại mỗi Điều tra viên phải đảm nhiệm công việc vượt hơn 300%;

- Hàng năm, Viện kiểm sát nhân dân 02 cấp kiểm sát trên 4.777 nguồn tin về tội phạm; kiểm sát điều tra trên 6.230 vụ án hình sự, trên 7.654 bị can; kiểm sát trong giai đoạn truy tố trên 2.752 vụ án, trên 5.835 bị can; kiểm sát xét xử trên 3.858 vụ, trên 8.150 bị cáo; kiểm sát việc bắt giữ về hình sự trên 3.744 người; kiểm sát tạm giam trên 5.686 bị can, bị cáo; kiểm sát và giải quyết trên 1.716 đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp... Theo biên chế được giao thì Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có số lượng biên chế đứng thứ 05/63 tỉnh, thành (337 biên chế), nhưng hiện tại chỉ có 281 biên chế, do đó hàng năm một Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phải kiểm sát giải quyết bình quân 436 hồ sơ, vụ việc các loại. Như vậy, so với định mức của ngành Kiểm sát nhân dân thì mỗi Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phải đảm nhiệm công việc vượt hơn 130% so với quy định chung.

- Hàng năm, Tòa án nhân dân hai cấp đã giải quyết trên 19.830 vụ án, vụ việc các loại trên tổng số 24.468 vụ, việc đã thụ lý (trong đó thụ lý, xét xử sơ

thẩm và phúc thẩm trên 3.727 vụ án hình sự, 8.040 bị cáo). Bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết 98 vụ/năm. Theo định mức quy định của Tòa án nhân dân tối cao thì bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết là 84 vụ, việc/năm, so với số lượng giải quyết bình quân của mỗi Thẩm phán Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đồng Nai cho thấy khối lượng công việc giải quyết của mỗi Thẩm phán cao hơn khoảng 17% so với quy định chung.

- Do tính chất phức tạp của địa bàn nên hàng năm các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh tiếp nhận, thụ lý số lượng nguồn tin về tội phạm, vụ án rất lớn. Khi vụ việc, vụ án xảy ra thì cán bộ các cơ quan tố tụng phải có mặt ngay để thực hiện nhiệm vụ, không kể ngày đêm, điều kiện thời tiết nhất là khi xảy ra các vụ án phức tạp, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, dư luận xã hội quan tâm đòi hỏi các Cơ quan tiến hành tố tụng phải tập trung lực lượng, phối hợp xác minh điều tra, truy tố, xét xử trong thời gian sớm nhất nhằm ổn định dư luận, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Trong đó có nhiều vụ án, vụ việc phức tạp, liên quan nhiều đối tượng, nhiều địa phương, người nước ngoài... số đối tượng, bị hại đa số là người ngoài tỉnh nên do yêu cầu công việc, cán bộ các Cơ quan tiến hành tố tụng phải thường xuyên đi công tác xa, dài ngày để xác minh, làm việc với bị hại, nhân chứng; xác minh nhân thân lai lịch, tra cứu, trích lục tiền án, tiền sự, truy bắt đối tượng phạm tội... mất rất nhiều thời gian, công sức, chi phí.

- Các đối tượng phạm tội đa dạng (*nhiều thành phần, trên 60% là người ngoài tỉnh*), hoạt động tinh vi với nhiều thủ đoạn để che dấu hành vi phạm tội; nhiều đối tượng côn đồ, hung hỗn, sẵn sàng chống trả manh động; sau khi phạm tội thường bỏ trốn, né tránh trách nhiệm pháp lý; nhiều trường hợp tái phạm, tái phạm nguy hiểm; một số đối tượng, bị can có bệnh truyền nhiễm, thậm chí HIV, AIDS... Trong công tác, cán bộ tiến hành tố tụng thường phải tiếp xúc trực tiếp với nhiều nguồn độc hại: tử thi phân hủy, chất độc, chất cháy... Do đó, cần rất nhiều thời gian, công sức, kinh phí để thực hiện nhiệm vụ.

- Ngoài ra, hiện nay các Bộ luật, Luật, văn bản pháp luật liên quan đến công tác có hiệu lực với rất nhiều quy định mới, chặt chẽ hơn nhằm đảm bảo tốt nhất quyền con người; bên cạnh đó các cơ quan tiến hành tố tụng còn được giao thêm nhiều nhiệm vụ (như ghi âm, ghi hình có âm thanh, số hoá hồ sơ...); ràng buộc, quy định rõ trách nhiệm bồi thường khi để xảy ra oan, sai... đòi hỏi cán bộ các Cơ quan tiến hành tố tụng hình sự phải nỗ lực, cố gắng và tập trung cao độ để nắm bắt và thực hiện đúng các quy định của pháp luật nhất là khi áp dụng các biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế và các biện pháp điều tra đặc biệt nhằm không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm.

Với khối lượng công việc như trên đã tạo áp lực rất lớn, ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng giải quyết nguồn tin về tội phạm, vụ án hình sự và đòi hỏi cán bộ các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh phải cố gắng, nỗ lực rất nhiều,

phải choàng gánh lẩn nhau, trực đêm, làm thêm ngoài giờ, ngày thứ 7, chủ nhật; lễ, Tết ... mới có thể giải quyết được khối lượng công việc như trên.

2. Về kinh phí được cấp phục vụ công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự còn hạn chế: Mặc dù hàng năm các ngành đều có đề xuất nhưng kinh phí Cơ quan chủ quản và địa phương cấp còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ yêu cầu công tác, cụ thể như:

- Đối với Cơ quan điều tra: hàng năm Bộ Công an có cấp kinh phí “Hỗ trợ điều tra” nhưng chỉ hỗ trợ phần nào trong công tác và chủ yếu chỉ cho những công tác cần thiết trong điều tra, xử lý các vụ án hình sự; trong khi công tác xác minh, giải quyết nguồn tin về tội phạm cũng phức tạp không kém vụ án hình sự nhưng chưa có kinh phí hỗ trợ, trong khi đó số lượng đơn, tin, án thụ lý hàng năm đều tăng. Bộ Công an có quy định về chế độ bồi dưỡng làm thêm giờ, trực đêm cho Điều tra viên, Cán bộ điều tra nhưng do kinh phí cấp hạn chế nên thực hiện chưa đảm bảo...

- Đối với Viện Kiểm sát nhân dân: Hàng năm Viện kiểm sát nhân dân tối cao có cấp kinh phí “Hỗ trợ hoạt động đặc thù khác ngoài định mức” cho khối công tác kiểm sát điều tra và khối công tác kiểm sát trại tạm giam, trại giam Xuân Lộc. Tuy nhiên, mức hỗ trợ này chủ yếu chỉ cho những công tác cần thiết trong kiểm sát điều tra, công tác gắn công tố với hoạt động điều tra; trong khi khối lượng công việc ngày càng tăng, cứ năm sau cao hơn năm trước; tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn ngày càng diễn biến phức tạp, tinh vi và biến tướng, do đó công tác kiểm sát thụ lý, xác minh, giải quyết nguồn tin về tội phạm cũng phức tạp không kém công tác kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án hình sự, vì thế nguồn kinh phí này chưa thật sự tương xứng với hiệu quả công tác, cũng như áp lực công việc mà họ phải đối mặt trong những năm gần đây, để nâng cao chất lượng công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn tại địa phương.

- Đối với Tòa án nhân dân: Hàng năm, Tòa án nhân dân tối cao có cấp kinh phí bồi dưỡng phiên toa cho thẩm phán với số tiền 90.000đ/vụ nhưng khoản tiền này chỉ hỗ trợ phần nào cho thẩm phán trong khi số lượng các vụ án hình sự ngày càng phức tạp. Ngoài ra, Tòa án nhân dân tối cao có quy định về chế độ bồi dưỡng làm thêm giờ cho cán bộ, công chức nhưng kinh phí này nằm trong kinh phí hoạt động thường xuyên nên phần nào còn bị hạn chế, chưa đảm bảo...

3. Về chế độ chính sách: Chế độ, chính sách hỗ trợ cho cán bộ các Cơ quan điều tra, truy tố, xét xử chưa thật sự tương xứng với khối lượng, tính chất phức tạp, gian khổ của công việc hiện nay; chưa thật sự là động lực nêu cán bộ công chức chưa thật sự hết sức, hết lòng thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; có trường hợp xin nghỉ công tác để làm luật sư, công chứng viên cho các cơ sở tư nhân bên ngoài như văn phòng luật sư, văn phòng công chứng... cụ thể:

- Về chế độ chính sách đối với các cán bộ thực hiện công tác điều tra, truy

tố, xét xử hai cấp tỉnh Đồng Nai: Nhìn chung, lương và các khoản phụ cấp cho cán bộ thuộc Cơ quan tiến hành tố tụng hai cấp tỉnh Đồng Nai được hưởng theo quy định chung. Tuy nhiên, xét về khối lượng, tính chất công việc thì mỗi cán bộ thuộc các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh phải thực hiện khối lượng công việc lớn hơn rất nhiều so với các địa phương khác.

- Đối với Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân, chế độ tiền lương và chính sách đãi ngộ đối với cán bộ công chức Tòa án, Viện kiểm sát tuy đã được cải thiện, nhưng vẫn chưa phù hợp với tính chất đặc thù công tác của Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trên địa bàn; đồng nhất với chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ như đối với cán bộ công chức khu vực hành chính...

4. Dự báo trong thời gian tới: Tình hình kinh tế, xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển; bên cạnh đó, tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh còn tiềm ẩn nhiều phức tạp, hoạt động của các loại tội phạm sẽ không giảm, tính chất manh động, phạm vi rộng hơn; các đối tượng câu kết thành băng nhóm, núp bóng dưới các vỏ bọc hợp pháp để hoạt động...Tội phạm trong lứa tuổi thanh thiếu niên; giết người, cố ý gây thương tích do nguyên nhân xã hội, xâm hại trẻ em, tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”, xâm phạm sở hữu; tội phạm ma túy, kinh tế, tham nhũng, môi trường, tệ nạn xã hội còn tiềm ẩn nhiều phức tạp. Ngoài ra còn xuất hiện nhiều loại tội phạm mới, hoạt động tinh vi, nguy hiểm hơn như: tội phạm có yếu tố nước ngoài, tội phạm sử dụng công nghệ cao,...

Bên cạnh đó, việc triển khai áp dụng các bộ luật, luật mới với nhiều quy định mới sẽ có nhiều thuận lợi nhưng cũng gây ra không ít khó khăn trong công tác; các yêu cầu của công tác cải cách tư pháp, yêu cầu về việc bảo vệ quyền và các lợi ích hợp pháp của công dân ngày càng cao, đây vừa là nhiệm vụ vừa là thách thức rất lớn đối với các Cơ quan tiến hành tố tụng của tỉnh.

Tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật ngày càng tăng, diễn biến phức tạp, khối lượng công việc ngày càng nhiều trong khi tình hình biên chế chung của các Cơ quan tiến hành tố tụng còn hạn chế. Đây thật sự là vấn đề khó khăn, đòi hỏi cán bộ của 03 ngành Công an – Viện Kiểm sát – Tòa án phải cố gắng, nỗ lực để giải quyết yêu cầu và khối lượng công việc đặt ra. Mặt khác, hàng năm các ngành tố tụng đều đề xuất nhưng kinh phí Bộ chủ quản và địa phương cấp còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu công tác.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Nhằm hỗ trợ thêm kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; tạo điều kiện cho cán bộ Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đồng Nai yên tâm công tác, nâng cao vai trò trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết xuất phát từ tình hình thực tiễn đặt ra; đây là chính sách đặc thù, không trùng với chính sách hỗ trợ nào khác và xuất phát từ tính cấp thiết và những bất cập nêu trên; mức đền bù xuất hỗ trợ xuất phát từ tính chất, khối lượng công việc và số lượng cán bộ tham gia giải quyết, điều kiện để hỗ trợ và nguồn kinh phí, việc lập dự toán, quyết toán và hồ sơ quyết toán do 03 ngành đề nghị và đã được Sở Tài chính xem xét, cho ý kiến như sau: “...**dự toán kinh phí cho công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh khoảng 10-16 tỷ đồng/năm qua rà soát tình hình thu – chi ngân sách nhà nước hiện nay có thể đảm bảo kinh phí cho nội dung trên...**” (*Công văn số 2669/STT-NSNN ngày 06/5/2024 của Sở Tài chính gửi kèm theo*)

Việc ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh sẽ là nguồn động viên rất lớn, tạo điều kiện cho cán bộ Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đồng Nai giảm bớt áp lực, yên tâm công tác, nâng cao vai trò trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chế độ hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

Những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Mục tiêu của chính sách

Nhằm hỗ trợ thêm kinh phí cho cán bộ Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đồng Nai trực tiếp thực hiện các hoạt động tố tụng; giúp cán bộ công chức yên tâm công tác; tạo động lực để mỗi cán bộ công chức nâng cao vai trò trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao; chấp hành đúng pháp luật trong tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, bắt, giam giữ, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Nội dung của chính sách

Hỗ trợ kinh phí cho những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Đối với nguồn tin về tội phạm
 - + Cấp huyện thụ lý giải quyết: 1.500.000 đồng/vụ, phân bổ như sau: Cơ quan điều tra: 900.000 đồng/vụ; Viện kiểm sát: 600.000 đồng/vụ.
 - + Cấp tỉnh thụ lý giải quyết: 2.400.000 đồng/vụ, phân bổ như sau: Cơ quan điều tra: 1.700.000 đồng/vụ; Viện kiểm sát: 700.000 đồng/vụ.
- Đối với vụ án hình sự
 - + Cấp huyện thụ lý giải quyết: 3.000.000 đồng/vụ, phân bổ như sau: Cơ quan điều tra: 1.400.000 đồng/vụ; Viện kiểm sát nhân dân: 800.000 đồng/vụ; Tòa án nhân dân: 800.000 đồng /vụ.
 - + Cấp tỉnh thụ lý giải quyết: 4.800.000 đồng/vụ, phân bổ như sau: Cơ quan điều tra: 2.200.000 đồng/vụ; Viện kiểm sát: 1.200.000 đồng/vụ; Tòa án nhân dân: 1.400.000 đồng/vụ

3. Giải pháp thực hiện chính sách

- a) Đối với nguồn tin về tội phạm (*do Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát nhân dân cùng thực hiện không thể tách ra từng giai đoạn*): Được tính từ khi ra quyết định phân công thụ lý, kiểm sát giải quyết nguồn tin về tội phạm đến khi kết thúc bằng các quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc không khởi tố vụ án hình sự và có văn bản thống nhất của Viện kiểm sát.
- b) Đối với vụ án hình sự (*do Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân thực hiện*): Được tính từ khi ra quyết định khởi tố vụ án hình sự đến khi có kết luận điều tra đề nghị truy tố hoặc quyết định chuyển nơi khác (ngoài tỉnh) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền (*đối với giai đoạn điều tra của Cơ quan điều tra*); đến khi có cáo trạng truy tố hoặc quyết định đình chỉ vụ án (*giai đoạn truy tố của Viện kiểm sát*); đến khi có bản án hoặc quyết định đình chỉ vụ án (*giai đoạn xét xử của Tòa án*).

c) Về việc lập dự toán, quyết toán và hồ sơ quyết toán

- Việc quyết toán nguồn tin về tội phạm được thực hiện khi giải quyết xong 01 nguồn tin về tội phạm. Hồ sơ quyết toán gồm quyết định phân công thụ lý, kiểm sát giải quyết và kết thúc bằng quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc không khởi tố vụ án hình sự và có văn bản thống nhất của Viện kiểm sát. Việc lập dự toán, quyết toán hàng năm do Cơ quan điều tra thực hiện.

- Việc quyết toán 01 vụ án hình sự được tính theo từng giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử; việc lập dự toán, quyết toán hàng năm do từng ngành thực hiện. Hồ sơ quyết toán từng giai đoạn gồm:

+ Giai đoạn điều tra: Gồm Quyết định khởi tố vụ án hình sự và kết thúc điều tra bằng kết luận điều tra đề nghị truy tố hoặc quyết định chuyển vụ án đến nơi khác (ngoài tỉnh) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

+ Giai đoạn kiểm sát, truy tố: Gồm quyết định phân công kiểm sát, thụ lý hồ sơ và kết thúc khi có cáo trạng truy tố hoặc quyết định đình chỉ vụ án.

+ Giai đoạn xét xử: Gồm quyết định phân công tham phán thụ lý hồ sơ và kết thúc giai đoạn xét xử khi có bản án hoặc quyết định đình chỉ vụ án.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Nguồn kinh phí hỗ trợ được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành (kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ).

2. Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định để thực hiện.

3. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong quá trình thực hiện chính sách.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Dự kiến trình vào kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm 2024.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xin kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN tỉnh, TAND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**

Võ Tấn Đức

ĐỀ CƯƠNG

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA ... - KỲ HỌP THỨ ...**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020;

Xét tờ trình số /TT-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2024 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này được áp dụng đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thuộc Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Toà án nhân dân 02 cấp tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Mức hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện

1. Mức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm

- Cấp tỉnh:

+ Cơ quan điều tra: 1.700.000 đồng/vụ.

+ Viện Kiểm sát: 700.000 đồng/vụ.

- Cấp huyện:

+ Cơ quan điều tra: 900.000 đồng/vụ.

+ Viện Kiểm sát: 600.000 đồng/vụ.

b) Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự

- Cấp tỉnh:

+ Cơ quan điều tra: 2.200.000 đồng/vụ;

+ Viện Kiểm sát: 1.200.000 đồng/vụ.

+ Tòa án nhân dân: 1.400.000 đồng/vụ.

- Cấp huyện:

+ Cơ quan điều tra: 1.400.000 đồng/vụ;

+ Viện Kiểm sát: 800.000 đồng/vụ.

+ Tòa án nhân dân: 800.000 đồng/vụ.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành (kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ).

Điều 4. Điều kiện hỗ trợ và việc lập dự toán, quyết toán

1. Điều kiện hỗ trợ:

a) Đối với công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm: phải có Quyết định Khởi tố vụ án hình sự hoặc Quyết định Không khởi tố vụ án hình sự

b) Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự

- Giai đoạn điều tra: phải có Bản kết luận điều tra vụ án hình sự hoặc Quyết định chuyên vụ án hình sự (ngoài tỉnh) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

- Giai đoạn truy tố và kiểm soát xét xử: phải có Cáo trạng truy tố hoặc Bản án hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự.

- Giai đoạn xét xử: phải có Bản án hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự.

2. Việc lập dự toán, quyết toán:

a) Đối với công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm: do Cơ quan điều tra thực hiện.

b) Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự: do từng ngành thực hiện.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa ..., kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- VKSNDTC, TANDTC;
- Bộ: Công an, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Báo Đồng Nai, Đài TH-PT Đồng Nai;
- Cổng Thông tin điện tử Đồng Nai;
- Lưu: VT; PCTHD.

CHỦ TỊCH

Thái Bảo

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số /TTr-CAT-PV01 ngày tháng năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua chính sách trong đề nghị quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Mức hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện

a) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm:

+ Cấp tỉnh: Cơ quan điều tra: 1.700.000 đồng/vụ; Viện Kiểm sát: 700.000 đồng/vụ.

+ Cấp huyện: Cơ quan điều tra: 900.000 đồng/vụ; Viện Kiểm sát: 600.000 đồng/vụ.

- Hỗ trợ công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự:

+ Cấp tỉnh: Cơ quan điều tra: 2.200.000 đồng/vụ; Viện Kiểm sát: 1.200.000 đồng/vụ; Tòa án nhân dân: 1.400.000 đồng/vụ.

+ Cấp huyện: Cơ quan điều tra: 1.400.000 đồng/vụ; Viện Kiểm sát: 800.000 đồng/vụ; Tòa án nhân dân: 800.000 đồng/vụ.

b) Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành (kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ).

3. Điều kiện hỗ trợ và việc lập dự toán, quyết toán

a) Điều kiện hỗ trợ:

- Đối với công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm: phải có Quyết định Khởi tố vụ án hình sự hoặc Quyết định Không khởi tố vụ án hình sự

- Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự:

+ Giai đoạn điều tra: phải có Bản kết luận điều tra vụ án hình sự hoặc Quyết định chuyển vụ án hình sự (ngoài tỉnh) để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

+ Giai đoạn truy tố và kiểm soát xét xử: phải có Cáo trạng truy tố hoặc Bản án hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự.

+ Giai đoạn xét xử: phải có Bản án hoặc Quyết định đình chỉ vụ án hình sự.

4. Việc lập dự toán, quyết toán:

a) Đối với công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm: do Cơ quan điều tra thực hiện.

b) Đối với công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự: do từng ngành thực hiện.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nội dung chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ kinh phí đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có thể thay đổi trong quá trình thực hiện lấy ý kiến của các Bộ, ngành và các tổ chức, các cá nhân liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Công an tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp; Tài chính; Nội vụ;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT; THNC, KTNS, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**

Võ Tấn Đức

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 2669/STC-NSNN

V/v tham mưu hỗ trợ kinh phí
cho Công an tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 06 tháng 05 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Ngày 03/05/2024 Sở Tài chính nhận được văn bản số 1573/CAT-PV01 của Công an tỉnh về việc trao đổi một số nội dung tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh.

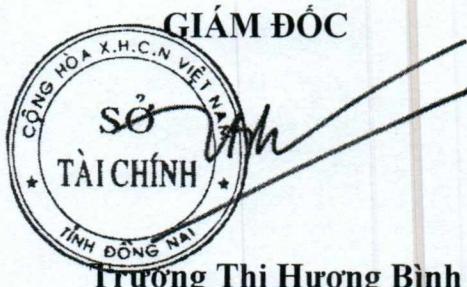
Sau khi xem xét và nghiên cứu văn bản trên, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 1485/UBND-KTNS ngày 07/01/2024 về việc tham mưu hỗ trợ kinh phí cho công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh, trong đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại công văn số 6719-CV/TU ngày 02/02/2024.

Qua trao đổi với Công an tỉnh, dự toán kinh phí cho công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh khoảng 10-16 tỷ đồng/năm (theo văn bản 1573/CAT-PV01), qua rà soát tình hình thu – chi ngân sách nhà nước hiện nay có thể đảm bảo kinh phí cho nội dung trên của Công an tỉnh, do đó Sở Tài chính kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh sớm nghiên cứu xây dựng Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ chính sách hỗ trợ đối với những người tham gia trực tiếp công tác giải quyết nguồn tin về tội phạm; điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công an tỉnh;
- Ban giám đốc Sở;
- Lưu VT, NSNN



Trưởng Thị Hương Bình